

# Tư tưởng của Hồ Chí Minh về quan điểm đạo đức của Phật giáo

Đỗ Thị Hòa Hới<sup>1</sup>, Vũ Mạnh Hùng<sup>2</sup>

<sup>1</sup> Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội.

<sup>2</sup> Học viện An ninh nhân dân, Bộ Công an.

Email: hoahoi2016@gmail.com

Nhận ngày 10 tháng 1 năm 2019. Chấp nhận đăng ngày 21 tháng 1 năm 2019.

**Tóm tắt:** Trong tư tưởng Hồ Chí Minh có tư tưởng về tôn giáo nói chung và Phật giáo nói riêng. Nội dung cơ bản trong quan điểm đạo đức của Phật giáo là từ bi hỷ xả vô ngã, vị tha, tu dưỡng, đoàn kết. Theo Hồ Chí Minh, quan điểm đạo đức của Phật giáo có giá trị không chỉ đối với phật tử mà đối với mọi người nói chung trong việc nhận thức và ứng xử theo giá trị Phật giáo. Nghiên cứu và vận dụng sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh về quan điểm đạo đức của Phật giáo góp phần nhằm xây dựng, hoàn thiện nhân cách con người mới Việt Nam.

**Từ khóa:** Tư tưởng Hồ Chí Minh, giá trị, đạo đức, Phật giáo.

**Phân loại ngành:** Triết học

**Abstract:** Ho Chi Minh Thought includes thoughts on religions in general and Buddhism in particular. The basic contents of the ethical view of Buddhism are the four immeasurables (benevolence, mercy, cheerfulness and indifference), self-improvement of one's ethics, and solidarity. According to Ho Chi Minh, the ethical view is valuable not only for Buddhists but also for people in general in the understanding of and behaviour according to Buddhist values. Research and creative application of Ho Chi Minh Thought on the ethical viewpoint of Buddhism contribute to building and perfecting the personality of the new Vietnamese person.

**Keywords:** Ho Chi Minh Thought, value, ethics, Buddhism.

**Subject classification:** Philosophy

## 1. Đặt vấn đề

Trong tư tưởng của Hồ Chí Minh có tư tưởng về tôn giáo nói chung và Phật giáo

nói riêng. Theo Hồ Chí Minh, tôn giáo nói chung và Phật giáo nói riêng có những giá trị nhất định về đạo đức và văn hóa. Tư tưởng của Hồ Chí Minh về đạo đức của

Phật giáo có nhiều nội dung sâu sắc. Tư tưởng này đã được nghiên cứu trong nhiều công trình, nhưng vẫn cần được làm rõ hơn. Bài viết này phân tích một số nội dung trong tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức Phật giáo; qua đó góp phần nhìn nhận rõ hơn ý nghĩa của tư tưởng của Hồ Chí Minh đối với sự nghiệp xây dựng đất nước Việt Nam hiện nay.

## **2. Tư tưởng Hồ Chí Minh về quan điểm “từ, bi, hỷ, xả”, “vô ngã, vị tha” của Phật giáo**

Hồ Chí Minh sinh ra ở miền Trung, sống trong một quốc gia có nhiều loại hình tôn giáo, tín ngưỡng. Ở Việt Nam, Phật giáo dường như đứng ở vị trí nổi kết dung thông, khoan hòa, khoan dung trong đời sống tâm linh. Điều này đã ảnh hưởng ít nhiều đến tư tưởng của Hồ Chí Minh về giá trị của Phật giáo. Hồ Chí Minh sớm nhận thấy rằng, Phật giáo là một bộ phận cấu thành của văn hóa và là di sản của văn hóa của con người Việt Nam. Bởi vì theo Người: “Vì lẽ sinh tồn cũng như vì mục đích của cuộc sống loài người mới sáng tạo và phát minh ra ngôn ngữ, chữ viết, đạo đức, pháp luật, khoa học, tôn giáo, văn học, nghệ thuật, những công cụ phục vụ cho sinh hoạt hằng ngày về mặc, ăn, ở và các phương thức sử dụng. Toàn bộ những sáng tạo và phát minh đó tức là văn hóa” [6, tr. 431].

Hồ Chí Minh, với sự tinh tế trong tâm hồn, sâu sắc trong trí tuệ, lịch lãm trong trải nghiệm, đã sớm nhận ra rằng những giá trị Phật giáo cấu thành văn hóa phong phú của dân tộc; cứu nước là theo đường cứu khổ của Phật Thích Ca Mâu Ni. Bởi vì, Đức Phật đã xuất gia tìm con đường giác ngộ và xuất gia tìm đạo. Đức Phật nói về con đường đó như sau: “Ta không muốn sống trong cung vàng điện ngọc, ta không muốn sống trong

cảnh vương giả trị vì thiên hạ, hưởng cuộc đời sung sướng cao sang trên mồ hôi nước mắt của lê dân. Ta không muốn sống trong xã hội bất công mà ta đã chứng kiến. Ta quyết định ra đi, dù phải xông pha trên gió bụi lao lung, ta cố tìm ra mỗi đạo giải thoát cho nhân loại muôn loài” [13, tr.33]. Đức Phật hướng dẫn chúng sinh đạt tới mục đích giác ngộ và giải thoát, chuyển cõi sa bà này thành cõi tịnh độ và cuộc đời cơ cực này thành nếp sống cực lạc [12, tr.318].

Theo Hồ Chí Minh, giá trị lớn trong giáo lý đạo Phật là từ, bi, hỷ, xả, vô ngã, vị tha, cứu khổ cứu nạn. Đây là ước vọng muôn đời của nhân loại, là ước muốn nhỏ tận gốc rễ mọi khổ đau và giải thoát con người khỏi khổ đau trong cuộc sống, hướng con người tới cuộc sống an vui, tự tại. Hồ Chí Minh nhìn nhận Phật giáo rất bình dị và thiêng liêng, gắn chặt với nhu cầu cuộc sống của con người nơi trần thế. Người viết: “Tôn chỉ mục đích của đạo Phật nhằm xây dựng cuộc đời thuần mỹ, chí thiện, bình đẳng, yên vui và no ấm” [11, tr.39].

Trước nỗi đau mất nước, cả dân tộc đặt dưới ách đô hộ của chế độ thực dân phong kiến, chủ nghĩa đế quốc, Người đã quyết tâm ra đi tìm đường cứu nước, mong cầu giải phóng dân tộc, mang lại cuộc sống ấm no, hạnh phúc cho nhân dân. Tầm nhìn của Người vượt xa qua không gian và thời gian đương thời. Ngày 5/1/1946, tại chùa Bà Đá, Người đã nói: “Trước Phật đài tôn nghiêm, trước quốc dân đồng bào có mặt tại đây, tôi xin thề hy sinh đem thân phần đầu để giữ vững nền độc lập cho Tổ quốc. Hy sinh, nếu cần đến hy sinh cả tính mạng, tôi cũng không từ” [14, tr.12]. Noi theo tinh thần vô ngã, vị tha, Hồ Chí Minh đã dành cả cuộc đời hy sinh, đấu tranh cho độc lập của Tổ quốc, vì hạnh phúc của nhân dân và tình thương yêu con người vô bờ bến. Người nói: “Một ngày mà Tổ quốc chưa thống

nhất, đồng bào còn chịu khổ là một ngày tôi ăn không ngon, ngủ không yên” [1, tr.2]; Người nói: “Tôi chỉ có một ham muốn, ham muốn tốt bậc, là làm sao cho nước ta được hoàn toàn độc lập, dân ta được hoàn toàn tự do, đồng bào ai cũng có cơm ăn, áo mặc, ai cũng được học hành” [7, tr.161-162]. Điều này giống với tinh thần “vô ngã” của đạo Phật, không nghĩ đến bản thân mình, luôn quên mình vì mọi người. Bởi vì, theo Hồ Chí Minh, mục đích của tôn giáo nói chung cũng như Phật giáo nói riêng là giống nhau, cùng mưu cầu sự hạnh phúc của con người.

Đạo Phật khẳng định rằng: “Nhân thị tối thắng” (con người cao hơn tất cả). Tương tự như vậy, Hồ Chí Minh cho rằng: “Trong bầu trời không có gì tốt đẹp về vang bằng phục vụ lợi ích cho nhân dân”, “việc gì có lợi cho nhân dân phải hết sức làm, việc gì có hại cho dân phải hết sức tránh” [14, tr.12].

Nhận định về những giá trị tích cực của tôn giáo nói chung và Phật giáo nói riêng, Hồ Chí Minh đã nhận định: “Chúa Giê Su dạy: Đạo đức là bác ái, Phật Thích Ca dạy: Đạo đức là từ bi, Khổng Tử dạy: Đạo đức là nhân nghĩa” [7, tr.225]. Người nhiều lần tuyên truyền giáo dục cho nhân dân, cán bộ đảng viên phải tuyệt đối tôn trọng quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo và quyền tự do không theo tín ngưỡng, tôn giáo. Người không bao giờ mảy may tạo ra sự hiểu lầm và hiềm khích về tín ngưỡng, tôn giáo. Hồ Chí Minh còn chỉ rõ: “Mục tiêu cao cả của Phật Thích Ca và chúa Giê Su đều giống nhau: Thích Ca và Giê Su đều muốn mọi người có cơm ăn, áo mặc, bình đẳng, tự do và thế giới đại đồng”. Người còn chú trọng khai thác giá trị tấm gương, sự hy sinh cao cả của các vị sáng lập ra các tôn giáo để nêu gương trong giáo dục đồng bào các tôn giáo nói chung và đồng bào Phật tử nói riêng. Người viết; “Đức Giê Su hy sinh vì muốn loài người tự do, hạnh

phúc” [7, tr.50], Đức Phật phấn đấu suốt đời để: “Lợi lạc quần sinh, vô ngã vị tha” [7, tr.50]. Hồ Chí Minh hiểu rõ sức lan tỏa của các giá trị đạo đức cao cả, khoan dung trong các tôn giáo đối với giáo dục nhân cách, nhất là tinh thần khoan dung Phật giáo, nhằm xây dựng đạo đức cho đồng bào nói chung. Người đã kế thừa có bổ sung, phát triển nhiều khái niệm của Phật giáo (như vô thường, vô ngã, từ bi...), của Công giáo (như “Kính Chúa yêu người” “công bằng bác ái”), của Nho giáo (như “trung”, “hiếu”, “nhân”...). Song, Người còn đổi mới về nội dung các khái niệm ấy cho phù hợp với yêu cầu mới của sự nghiệp cách mạng. Trong đó, Người đã vượt qua được giới hạn của lịch sử, của thiên kiến, hạn chế lập trường giai cấp cứng nhắc về tiếp thu các giá trị đạo đức trong các tôn giáo, để phục vụ cho sự nghiệp cách mạng của dân tộc và nhân loại.

Trong thực tế, có những thế lực lợi dụng, xuyên tạc tôn giáo, để làm những việc phi nhân tính, phản văn hóa. Hồ Chí Minh, một mặt trân trọng, kế thừa mặt tích cực của Phật giáo, dưới góc độ văn hóa. Mặt khác, Người cũng luôn luôn nhắc nhở, cảnh tỉnh cần chú ý phê phán, loại trừ những hiện tượng phản văn hóa do lợi dụng Phật giáo, như bói toán, đồng cốt, mê tín dị đoan... Hồ Chí Minh đã nhìn thấy ở Phật giáo khát vọng tự do và hạnh phúc của quần chúng bị áp bức, đau khổ, thấy rõ rằng tính nhân văn của Phật giáo là hướng tín đồ, hướng nhân loại tới các giá trị hòa bình, bình đẳng, bác ái, khuyên con người làm điều thiện và loại trừ cái ác. Vì thế, Người quyết tâm bảo đảm quyền tự do tín ngưỡng tôn giáo của mọi công dân được thực thi trong thực tế, phát huy được những giá trị tốt đẹp trong các tôn giáo, ngăn ngừa có hiệu quả các thế lực phản động lợi dụng tôn giáo vào

các mục tiêu ngoài tôn giáo; bảo vệ các giá trị văn hóa vật chất và tinh thần đích thực của các tôn giáo nói chung.

### 3. Tư tưởng Hồ Chí Minh về quan điểm tu dưỡng của Phật giáo

Từ rất sớm, Hồ Chí Minh đã hiểu về giá trị của quan điểm đạo đức đạo Phật. Tư điều để chính là một trong những tuệ giác sáng chói nhất của Đức Phật. Theo Đức Phật, nỗi khổ của cuộc đời là do vô minh, để dứt trừ nguyên nhân đau khổ, cần thực hành theo bát chánh đạo.

Hồ Chí Minh hiểu giá trị của các quy phạm đạo đức của Phật giáo, như “ngũ giới”, “thập thiện”. Trong đó, các giới cấm là không sát sinh, không trộm cắp, không nói dối, không tà dâm, không được uống rượu. Quan điểm này có thể dùng để xây dựng nhân cách lý tưởng của con người. Để giải thoát khỏi đau khổ, đem lại an vui cho mọi người, Đức Phật cho rằng con người phải giác ngộ, dùng trí tuệ của mình để diệt trừ “tham, sân, si”. Tương tự như vậy, Hồ Chí Minh rất chú trọng giáo dục đồng bào và các cán bộ, đảng viên phải thực hành việc tu dưỡng rèn luyện đạo đức một cách tự giác, để có thể nhân lên sức mạnh nội lực cho cách mạng thắng lợi. Hồ Chí Minh nhiều lần khẳng định giá trị trong đạo đức Phật giáo thể hiện ở mục tiêu thiêng liêng đưa lại hạnh phúc và an lạc cho chúng sinh. Nguyên tắc chung của Phật giáo là dạy cho chúng sinh tự lực phấn đấu, đề cao lòng từ bi, vô ngã, vị tha, làm điều thiện, tránh điều ác. Phật giáo luôn khuyến khích chúng sinh “tự độ độ tha, tự giác giác tha”. Trong Thư gửi Đại hội lần thứ III Hội Phật giáo Thống nhất Việt Nam ngày 28/9/1964, Hồ Chí Minh viết: “Tôi mong rằng đồng bào Phật giáo hãy thực hiện lời Phật dạy “lợi lạc

quần sinh, vô ngã, vị tha”, là tất cả vì lợi ích mọi người, không cá nhân chủ nghĩa”.

Phật giáo có tư tưởng về tự do, bình đẳng về công bằng xã hội, về con đường giải thoát và tự tại nơi trần thế. Đức Phật đã nêu tư tưởng đó như sau [15]: “Không có đẳng cấp trong dòng máu cùng đỏ, không có đẳng cấp trong giọt nước mắt cùng mặn. Mỗi người khi mới sanh không phải có sẵn dấu tin-ca (tilca) trên trán, không đeo sẵn dây chuyền trong cổ” [17]. Hồ Chí Minh nhận thức rõ những giá trị của tư tưởng đó của Phật giáo. Do đó, Hồ Chí Minh bao giờ cũng nhìn nhận giá trị Phật giáo với một thái độ trân trọng và quý mến. Người viết: “Nền tảng và truyền thống của triết học Ấn Độ là lý tưởng hòa bình bác ái. Liên tiếp trong nhiều thế kỷ, tư tưởng của Phật giáo, nghệ thuật khoa học Ấn Độ đã lan khắp thế giới” [5, tr.201]. Cù Huy Cận đã có nhận xét về Hồ Chí Minh như sau: “Khi bình sinh, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn luôn có một tấm lòng kính mộ sâu sắc và cảm động đối với Đức Phật Thích Ca - người sáng lập ra đạo Phật, cũng như đối với tất cả các vị sáng lập những tôn giáo lớn. Người đã cảm nhận ở các vị giáo chủ này trước hết là lòng thương cảm sâu sắc đối với số phận của những chúng sinh và ý muốn thiết tha làm sao giảm nhẹ hoặc xóa bỏ những nỗi đau khổ của con người trên trái đất” [2].

Trong giáo lý nhà Phật, Đức Phật dạy các đệ tử: “Này các Tỳ kheo! Hãy tu hành vì hạnh phúc cho quần chúng, vì an lạc cho quần chúng, vì lòng thương tưởng cho đời, vì hạnh phúc và an lạc cho chư Thiên và loài người”; “Này các Tỳ kheo! Xưa và nay ta chỉ nói lên sự khổ và diệt khổ”. Hồ Chí Minh nhận thấy giá trị tư tưởng đó của Phật giáo, từ đó Người cho rằng cần “làm cho phần thiện trong mỗi con người nảy nở” [9, tr.558].

Nhận thức được vai trò của tăng ni trong việc thực hiện và lan tỏa các giá trị đạo đức,

tu dưỡng nên nhân cách con người Việt Nam, khi nói chuyện với tăng ni, tín đồ Phật tử, Hồ Chí Minh đã nói: “Tôi mong các Hòa thượng, Tăng ni và Phật tử hãy tích cực thực hiện tinh thần từ bi, vô ngã, vị tha trong sự nghiệp cứu nước, giữ nước và giữ đạo để cùng toàn dân sống trong Độc lập, Tự do, Hạnh phúc” [12, tr.321-322].

Chữ “chính” trong Phật giáo luôn được nhấn mạnh trong suốt quá trình tu hành, đức “chính” toàn diện từ tư duy đến hành động, từ lời nói đến việc làm, nhằm hướng thiện, loại bỏ cái tà, cái ác... Hiểu rõ điều đó, Hồ Chí Minh nói: “Đức Phật dạy tín đồ, con người thông hiểu, tu hành từ muôn vàn giáo lý, đặng kết đọng hương tới sống theo đức hạnh cao nhất: “Hãy gấp làm điều thiện, ngăn tâm làm điều ác” [16], và: “cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư” là chuẩn mực đạo đức cao quý của con người.

Như vậy, Hồ Chí Minh đã nhận thấy rằng các chuẩn mực đạo đức Phật giáo có giá trị, có sức ảnh hưởng rộng rãi trong xã hội. Người đã kế thừa và nâng cao giá trị đạo đức đó để xây dựng nền đạo đức mới cho con người Việt Nam.

#### **4. Tư tưởng Hồ Chí Minh về quan điểm đoàn kết của Phật giáo**

Hồ Chí Minh đã nhận ra giá trị của quan điểm đoàn kết trong văn hóa Việt Nam và trong Phật giáo. Trong Kinh Trung bộ III, có nhiều chỗ chép lời Đức Phật dạy về tư tưởng lục hòa, là 6 nguyên tắc sống. Đối với lối sống Phật giáo, bên trong luôn lấy tinh thần từ bi, trí huệ, giải thoát, hòa hợp làm cơ sở, bên ngoài lấy tinh thần nhẫn nại, đoàn kết, phụng sự tha nhân sự, góp phần xây dựng xã hội bằng những hình thức hoằng pháp, từ thiện, xây dựng nhân tâm làm mục tiêu hoạt động. Hồ Chí Minh cũng

có tư tưởng “đoàn kết, hòa hợp”. Với tư tưởng đó, Hồ Chí Minh đã khẳng định giá trị của quan điểm đoàn kết, hòa hợp của Phật giáo.

Trong thư gửi đồng bào Phật tử năm 1957, Hồ Chí Minh khẳng định tôn chỉ của đạo Phật là nhằm xây dựng một cuộc sống bình đẳng, no ấm và yên vui. Người khen ngợi về những đóng góp của đồng bào Phật tử cho cuộc kháng chiến, đồng thời kêu gọi tăng ni, Phật tử đoàn kết, góp phần xây dựng hòa bình, ngăn chặn âm mưu của kẻ thù lợi dụng vấn đề tôn giáo để chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân. Hồ Chí Minh viết: “Tôi có lời khen ngợi các vị tăng ni và tín đồ đã sẵn lòng nồng nàn yêu nước, hăng hái làm tròn nghĩa vụ của người công dân và xứng đáng là Phật tử... Trong cái cách ruộng đất, tuy có nơi đã vi phạm sai lầm trong việc thực hiện chính sách tôn trọng tự do tín ngưỡng, nhưng Đảng và Chính phủ đã có chính sách kiên quyết sửa chữa. Hiện nay... đời sống nhân dân dần dần càng được cải thiện, cũng giống như tôn chỉ mục đích của đạo Phật nhằm xây dựng cuộc đời thuần mỹ, chí thiện, bình đẳng, yên vui no ấm... Tôi mong các vị tăng, ni và đồng bào tín đồ đã đoàn kết thì càng đoàn kết hơn để góp phần xây dựng hòa bình chóng thắng lợi. Hãy ra sức giúp đỡ cán bộ, hăng hái thực hiện mọi công tác của Chính phủ, chấp hành đúng chính sách tôn trọng tự do tín ngưỡng... hãy ra sức đấu tranh giành thống nhất đất nước” [8, tr.290-291]. Khi đất nước bị chia cắt làm hai miền, Hồ Chí Minh kêu gọi tăng ni, Phật tử đoàn kết: “Tôi thiết tha kêu gọi tất cả những người thật thà yêu nước không phân biệt tầng lớp nào, tín ngưỡng nào, chính kiến nào và trước đây đã đứng về phe nào, chúng ta thật thà cộng tác, vì dân, vì nước mà phấn đấu để thực hiện hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ trong nước Việt Nam yêu quý của chúng ta” [10,

tr.323]. Bên cạnh đó, Hồ Chí Minh cũng đánh giá cao những đóng góp, hy sinh của tăng ni, tín đồ Phật giáo trong hai cuộc kháng chiến cứu nước. Trong thư gửi Đại hội 3, Hội Phật giáo Thống nhất Việt Nam, Người viết: “Các vị tăng ni, tín đồ Phật giáo trước đây có công với kháng chiến, nay thì đang góp sức cùng toàn dân xây dựng miền Bắc giàu mạnh và đấu tranh thực hiện hòa bình thống nhất nước nhà” [7, tr.39]. Hồ Chủ tịch luôn quan tâm tới nhu cầu chính đáng của mọi người, nhất là đồng bào tôn giáo, các phật tử. Người nhắc nhở cán bộ, đảng viên phải làm sao cho đồng bào có đạo được phân xác âm no, phần hồn thông dong. Theo Hồ Chí Minh, thỏa mãn nhu cầu vật chất và tinh thần thì đồng bào tôn giáo nói chung, đồng bào Phật giáo nói riêng sẽ an tâm, tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng và Nhà nước, sẽ sống và hành đạo đúng đắn. Tóm lại, theo Hồ Chí Minh, quan điểm đoàn kết của Phật giáo là quan điểm đạo đức có giá trị, không chỉ đối với phật tử mà đối với mọi người. Các tín đồ và chức sắc, các tăng ni phật tử trước hết là những công dân; họ có quyền lợi và nghĩa vụ như những công dân khác, họ mong muốn được sống “tốt đời, đẹp đạo”, “yêu nước” theo Hiến chương Giáo hội Phật giáo Việt Nam.

## 5. Kết luận

Hồ Chí Minh có những tư tưởng sâu sắc về giá trị đạo đức của các tôn giáo nói chung và của Phật giáo nói riêng. Hồ Chí Minh đã kế thừa những giá trị trong nhân sinh quan của Phật giáo, nhất là quan điểm đạo đức Phật giáo. Tư tưởng Hồ Chí Minh về quan điểm đạo đức của Phật giáo có ý nghĩa thực tiễn to lớn. Chúng ta cần tiếp tục nghiên cứu đầy đủ và hệ thống hơn nữa tư tưởng của Người và vận dụng đúng tư tưởng đó để

tiếp tục hoàn thiện chính sách và pháp luật về tôn giáo, tín ngưỡng ở Việt Nam, qua đó nhằm phát huy giá trị của Phật giáo nói riêng và tôn giáo nói chung.

## Tài liệu tham khảo

- [1] *Báo Cứu quốc*, số ra ngày 23/10/1946.
- [2] Cù Huy Cận (1989), “Hồ Chí Minh - nhà văn hóa lớn, một người hiền của thời đại chúng ta”, *Báo Nhân Dân*, ngày 01/09.
- [3] Đảng Cộng sản Việt Nam (2011), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
- [4] Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh (2016), *Chính sách, pháp luật về tôn giáo, tín ngưỡng của Việt Nam: 25 năm nhìn lại*, Nxb Lý luận chính trị, Hà Nội.
- [5] Hồ Chí Minh (1985), *Truyện và ký*, Nxb Văn học, Hà Nội.
- [6] Hồ Chí Minh (1993), *Toàn tập*, t.3, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
- [7] Hồ Chí Minh (2000), *Toàn tập*, t.4, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
- [8] Hồ Chí Minh (2000), *Toàn tập*, t.8, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
- [9] Hồ Chí Minh (2000), *Toàn tập*, t.12, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
- [10] Hồ Chí Minh (2000), *Toàn tập*, t.7, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
- [11] *Những lời kêu gọi của Hồ Chủ tịch*, t.4, Nxb Sự thật, Hà Nội, 1958.
- [12] Thích Đức Nghiệp (1995), “Hồ Chủ tịch, một biểu trưng nhân bản Việt Nam”, *Đạo Phật Việt Nam*, Nxb Tổng hợp Hồ Chí Minh, Tp. Hồ Chí Minh.
- [13] Thích Diệu Niệm (1991), “Tư tưởng Hồ Chí Minh gắn gũi với tư tưởng Phật giáo”, *Nội san Nghiên cứu Phật giáo*, số 1.
- [14] Nguyễn Đức Quỳnh (2015), “Nét tinh hoa Phật giáo trong tư tưởng Hồ Chí Minh”, *Tạp chí Nghiên cứu Phật học*, số 3.
- [15] <http://www.phatgiaobaclieu.com/content/view/2168/51/>, ngày truy cập 14/12/2018
- [16] <http://www.quehuongonline.vn/con-nguoi-viet-nam/minh-triet-ho-chi-minh-voi-phat-giao-13744.htm>, ngày truy cập 10/12/2018
- [17] <https://giacngo.vn/lichsu/2009/02/25/7FD413/>, ngày truy cập 08/10/2018